

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST

Ngày 30-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đặng Thị Thu

Ông Hoàng Văn Tiến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Hải Nam và Bà Đinh Thị Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Huy Đ**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1982 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 1, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Hoàng Thị O; vợ: Đào Thị Ngọc L, sinh năm 1984; con: 02 người, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 24/12/2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Phạm Anh Đ**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 24 tháng 6 năm 1984 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 13, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn A và bà Phạm Thị X; vợ: Võ Thị Thúy H, sinh năm 1991 và 02 người con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/8/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt tiền 45.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 24/12/2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Tấn C**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1991 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã N, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn G và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ: Lê Thị L, sinh năm 1991 và 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 06/4/2016, bị Công an thành phố H, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức Phạt tiền;

Ngày 11/5/2018, bị Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức Phạt tiền;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 24/12/2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. **Phan Thanh Q**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 21 tháng 12 năm 1984 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 15, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L và bà Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1986 và 02 người con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 10/02/2015, bị Công an thành phố H, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” bằng hình thức Phạt tiền.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 24/12/2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

5. **Trần Văn Thiên**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1980 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 2 Mỹ Cương, phường Ng, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Dược sỹ; trình độ học vấn: Lớp

12/12; đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Lê Thị H; vợ: Ngô Thị Lệ P, sinh năm 1987 và 01 người con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 15/5/2017, bị Công an thành phố H, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức Phạt tiền.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 24/12/2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**6. Cao Viết C**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1985 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 10, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Sáng T và bà Hồ Thị T; vợ: Phạm Thị Lan P, sinh năm 1990 và 01 người con sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 24/12/2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**7. Trần Ngọc B**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1982 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 1, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân V và bà Thái Thị Thu T; vợ: Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm 1990 và 01 người con sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 24/12/2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa

**8. Ngô Mạnh Q**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1981 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 5, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Mạnh Q và bà Nguyễn Thị Lệ T; vợ: Nguyễn Thị Chung T, sinh năm 1984 và 02 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 24/12/2021 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Lương N, sinh năm 1964, địa chỉ: Số 354 Trần Hưng Đạo, tổ dân phố 11, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/12/2021, tại quán cà phê Orchids số 47 Nguyễn Tri Phương, thuộc tổ dân phố 11, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình do Nguyễn Huy Đ làm chủ. Tổ tuần tra Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang các bị cáo: Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Nguyễn Tấn C, Phan Thanh Q, Trần Văn Thiên, Cao Viết C, Trần Ngọc B và Ngô Mạnh Q đang có hành vi đánh bạc trái phép, thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng theo hình thức “Poker” bài tứ lơ khơ 52 lá, cụ thể như sau:

Các bị cáo sử dụng 01 bộ bài tu lơ khơ 52 lá để đánh bạc, những người tham gia đánh bạc đặt cược vào giữa chiếu bạc tiền cược mỗi lần tối thiểu là 50.000 đồng. Người chia bài chia cho 08 người chơi mỗi người 02 lá bài, chia vào giữa chiếu bạc 05 lá bài (gọi là bài chung), lật ngửa 03 lá chung, úp 02 lá rồi tiến hành đánh. Người chia bài được thêm cược đầu tiên, tối đa là 150.000 đồng, rồi thứ tự đến người tiếp theo chiều ngược kim đồng hồ. Người cược sau có quyền tăng thêm tiền cược nhưng mỗi lần không quá 150.000 đồng. Khi những người tham gia đánh bạc đặt vào giữa chiếu bạc số tiền cược bằng nhau thì lật tiếp lá bài chung thứ 04 giữa chiếu, rồi tiếp tục thêm cược như ban đầu, tối đa là 200.000 đồng. Khi những người tham gia đánh bạc tiếp tục đặt vào giữa chiếu bạc số tiền cược bằng nhau thì lật tiếp lá bài chung cuối cùng giữa chiếu, rồi tiếp tục thêm cược như ban đầu, tối đa là 300.000 đồng. Đến khi những người chơi thêm cược bằng nhau thì tiến hành so điểm bằng cách ghép 02 lá bài trên tay của mỗi người với 05 lá bài chung giữa chiếu thành bộ, người có bộ bài lớn nhất thì thắng toàn bộ tiền cược giữa chiếu bạc. Người chơi có thể úp bài ngay để bỏ ván bài đang chơi và không thêm cược nếu không muốn chơi tiếp ván bài đó. Ván bài có thể kết thúc ngay nếu chỉ có 01 người còn bài trên tay, còn những người khác toàn bộ đã bỏ bài, người còn bài được thắng tiền.

Quy ước bài từ lớn đến bé như sau:

- Thùng phá sảnh: gồm 05 lá bài cùng chất liền kề nhau (ví dụ: 6 7 8 9 10 cơ)
- Tứ quý: gồm 04 lá bài giống nhau (ví dụ: 04 lá 9...)

- Cù lũ: gồm kết hợp của 01 Sam và 01 Đôi (ví dụ: 03 lá 8 và 02 lá 5....)
- Thùng: gồm 05 lá bài cùng chất nhưng không liền kề nhau (ví dụ: 05 lá chất rô...)
- Sảnh: gồm có 05 lá bài liền kề nhau không cùng chất (ví dụ: lá 3 4 5 6 7...)
- Sam: gồm có 03 lá bài giống nhau (ví dụ: 03 lá 7...)
- Thù: gồm có 02 đôi khác nhau (ví dụ: 02 lá 6 và 02 lá J...)
- Đôi: gồm 02 lá bài giống nhau (ví dụ: đôi 2...)
- Mậu thầu: gồm 05 lá bài không liên quan đến nhau.

Tại Bản kết luận giám định số 364/KL- KTHS ngày 23/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Các mẫu giám định về toàn bộ số tiền bị thu giữ trong vụ án có ký hiệu từ A1 đến A135 là tiền thật.

*Vật chứng vụ án:* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã thu giữ: 02 bộ bài tú lơ khơ và tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 51.482.000 đồng, cụ thể: thu giữ của Nguyễn Huy Đ 16.405.000 đồng, thu giữ của Cao Viết C 7.887.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Tấn C 7.200.000 đồng, thu giữ của Phan Thanh Q 3.450.000 đồng, thu giữ của Trần Ngọc B 2.940.000 đồng, thu giữ của Trần Văn Thiên 2.650.000 đồng và thu giữ của Phạm Anh Đ 2.400.000 đồng; thu giữ và trả lại cho Nguyễn Tấn C 3.030.000 đồng; Ngô Mạnh Q 46.000 đồng; thu giữ và trả lại cho Phạm Anh Đ 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla màu bạc, BKS 73A- 057.84, số máy 2ZRX571213, số khung 9HE9G7508567; thu giữ và trả lại cho Trần Ngọc B 01 xe ô tô nhãn hiệu Daewoo Lacetti màu đen, BKS 73A-001.10, số máy 224265KA, số khung 072002; thu giữ và trả lại cho Ngô Mạnh Q 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda3 màu xanh, BKS 73A-137.43, số máy P520579768, số khung 4AA6KM010872.

Cáo trạng số 24/CT-VKSĐH-TA ngày 12-04-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Bình đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Nguyễn Tấn C, Phan Thanh Q, Trần Văn Thiên, Cao Viết C, Trần Ngọc B và Ngô Mạnh Q về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015

*Tại phiên tòa:*

Các bị cáo Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Nguyễn Tấn C, Phan Thanh Q, Trần Văn Thiên, Cao Viết C, Trần Ngọc B và Ngô Mạnh Q khai, thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức “Poker” bài tú lơ khơ 52 lá diễn ra vào ngày 15/12/2021 tại quán cà phê Orchids như lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã truy tố các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo. Sau khi xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Về tội danh và hình phạt:

- Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Nguyễn Tấn C, Phan Thanh Q, Trần Văn Thiên, Cao Viết C, Trần Ngọc B và Ngô Mạnh Q phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt

+ Hình phạt chính

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo: Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Phan Thanh Q, Cao Viết C, Trần Ngọc B, Ngô Mạnh Q mỗi bị cáo 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Tấn C 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; các điểm s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt tiền bị cáo Trần Văn Thiên mức phạt từ 40.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng;

+ Hình phạt bổ sung

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung các bị cáo: Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Phan Thanh Q, Cao Viết C, Trần Ngọc B, Ngô Mạnh Q, Nguyễn Tấn C mỗi bị cáo mức phạt từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

\* Về xử lý vật chứng vụ án.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 51.482.000 đồng (Năm mươi một triệu, bốn trăm tám mươi hai ngàn đồng);

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ.

Các bị cáo không tranh luận về tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên những hành vi, quyết định đã thực hiện là hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Lương Nam tại phiên tòa: Ông Nam đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy quyền lợi của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, hồ sơ vụ án cũng đã có đầy đủ lời khai của người này, tại phiên tòa xét thấy cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố. Việc đương sự vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang ngày 15/12/2021, Biên bản thu giữ vật chứng, biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu, Bản kết luận giám định số 364/KL- KTHS ngày 23/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 ngày 15/12/2021, tại quán cà phê Orchids số 47 Nguyễn Tri Phương, thuộc tổ dân phố 11, phường N, thành phố H do Nguyễn Huy Đ làm chủ, các bị cáo: Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Nguyễn Tấn C, Phan Thanh Q, Trần Văn Thiên, Cao Viết C, Trần Ngọc B và Ngô Mạnh Q đánh bạc bằng hình thức “Poker” bài tứ lơ khơ 52 lá. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là **51.482.000** đồng, bao gồm thu giữ trên chiếu bạc số tiền 8.550.000 đồng và thu giữ của các bị cáo số tiền được xác định sử dụng để đánh bạc cụ thể như sau: Nguyễn Huy Đ 16.405.000 đồng, Cao Viết C 7.887.000 đồng, Nguyễn Tấn C 7.200.000 đồng, Phan Thanh Q 3.450.000 đồng, Trần Ngọc B 2.940.000 đồng, Trần Văn Thiên 2.650.000 đồng và Phạm Anh Đ 2.400.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố các bị cáo Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Nguyễn Tấn C, Phan Thanh Q, Trần Văn Thiên, Cao Viết C, Trần Ngọc B và Ngô Mạnh Q về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

*\* Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo trong vụ án:*

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới bất cứ hình thức nào đều là vi phạm pháp luật nhưng một mặt vì háms lợi, mặt khác do thú vui ham mê nên các bị cáo đã cố ý phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự công cộng là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Trong vụ án này mặc dù có nhiều bị cáo tham gia đánh bạc nhưng không có căn cứ xác định ai là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc, không có sự phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể, việc các bị cáo cùng tham gia đánh bạc là tự phát, không có sự bàn bạc nhau từ trước mà chỉ sau khi gặp nhau khi tại quán cà phê Orchids mới cùng rủ nhau đánh bạc nên đây được xác định là đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Bộ luật hình sự. Theo đó, vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

*\* Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:*

- Nhân thân:

Hồ sơ vụ án thể hiện tất cả 08 bị cáo trong vụ án đều không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo: Nguyễn Huy Đ, Cao Viết C, Trần Bảo Ngọc và Ngô Mạnh Q là những người chưa từng bị kết án hoặc bị cơ quan có thẩm quyền nào xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo Phạm Anh Đ đã từng bị xét xử và xử phạt tiền về tội “Đánh bạc”, bị cáo Nguyễn Tấn C đã từng có 02 lần bị xử phạt hành chính cùng về hành vi “Đánh bạc”; bị cáo Phan Thanh Q có 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” và bị cáo Trần Văn Thiên có 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”.

- Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên tình tiết giảm nhẹ chung được áp dụng cho tất cả các bị cáo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ riêng đối với từng bị cáo cụ thể như sau:

Sau khi vụ án xảy ra, các bị cáo Trần Văn Thiên, Nguyễn Tấn C đã lập công chuộc tội, thể hiện bằng việc cứu giúp người bị nạn đuối nước, hành động quên mình vì tính mạng của người khác trong hoạn nạn của hai bị cáo được Ủy ban nhân dân xã Lương Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử quyết định áp dụng đối với hai bị cáo.



Bị cáo Nguyễn Huy Đ có bố là ông Nguyễn Văn Xiển được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất; bị cáo đã có thành tích trong phòng chống dịch bệnh Covid 19 được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Bình xác nhận; ủng hộ khắc phục thiên tai bão lụt được Ủy ban nhân dân xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, Ủy ban nhân dân xã Hàm Ninh và Trường Trung học cơ sở Võ Ninh, huyện Quảng Ninh xác nhận;

Bị cáo Phạm Anh Đ đã ủng hộ khắc phục thiên tai bão lụt được Ủy ban nhân dân xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, Ủy ban nhân dân xã Hàm Ninh và Trường Trung học cơ sở Võ Ninh, huyện Quảng Ninh xác nhận; đã ủng hộ vật chất trong phòng chống dịch bệnh Covid 19 được Ủy ban phường N, thành phố H xác nhận;

Bị cáo Nguyễn Tấn C đã ủng hộ vật chất và tham gia xung kích trực chốt trong phòng chống dịch bệnh Covid 19 được Ủy ban nhân dân xã Lương Ninh xác nhận; đã ủng hộ khắc phục thiên tai bão lụt được Ủy ban nhân dân xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, Ủy ban nhân dân xã Hàm Ninh và Trường Trung học cơ sở Võ Ninh, huyện Quảng Ninh xác nhận; Năm 2021 gia đình bị cáo được BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Quảng Bình chứng nhận danh hiệu “Gia đình trẻ tiêu biểu”; nhiều lần hiến máu tình nguyện được Giám đốc Bệnh viện C Đà Nẵng và Trung tâm huyết học truyền máu Huế chứng nhận;

Bị cáo Phan Thanh Q có mẹ là bà Nguyễn Thị Hòa là Thương binh hạng 4/4; đã ủng hộ khắc phục thiên tai bão lụt được UBND xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, Ủy ban nhân dân xã Hàm Ninh và Trường Trung học cơ sở Võ Ninh, huyện Quảng Ninh xác nhận; đã ủng hộ vật chất phòng chống dịch bệnh Covid 19 được Ủy ban nhân dân phường N, thành phố H xác nhận;

Bị cáo Trần Văn Thiên đã ủng hộ vật chất phòng chống dịch bệnh Covid 19 được Ủy ban Mặt trận phường Ng, thành phố H xác nhận; ủng hộ khắc phục thiên tai bão lụt được Ủy ban nhân dân xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, Ủy ban nhân dân xã Hàm Ninh và Trường Trung học cơ sở Võ Ninh, huyện Quảng Ninh xác nhận; Năm 2002 được BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng khen thưởng đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn; Năm 2018 và 2020 được Sở Y tế tỉnh Quảng Bình tặng Giấy khen đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác; Năm 2021 đã tham gia điều trị các bệnh nhân nhiễm Covid 19 tại Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Quảng Bình;

Bị cáo Cao Viết C có bố là ông Cao Sáng Tác và mẹ là bà Hồ Thị Thu đều được tặng thưởng huy chương kháng chiến Hạng Nhất; đã ủng hộ khắc phục thiên tai bão lụt được Ủy ban nhân dân xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, Ủy ban nhân dân xã Hàm Ninh và Trường Trung học cơ sở Võ Ninh, huyện Quảng Ninh xác nhận; ủng hộ vật chất phòng chống dịch bệnh Covid 19 được Ủy ban Mặt trận phường B, thành phố H xác nhận;

Bị cáo Trần Bảo Ngọc có bố là ông Trần Xuân Vũ được tặng thưởng huy chương kháng chiến Hạng Nhất; đã ủng hộ khắc phục thiên tai bão lụt được Ủy ban nhân dân xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, Ủy ban nhân dân xã Hàm Ninh và Trường Trung học cơ sở Võ Ninh, huyện Quảng Ninh xác nhận; ủng hộ vật chất phòng chống dịch bệnh Covid 19 được Ủy ban Mặt trận phường Đ, thành phố H xác nhận;

Bị cáo Ngô Mạnh Q có bố là ông Ngô Mạnh Quốc được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Ba; đã ủng hộ khắc phục thiên tai bão lụt được Ủy ban nhân dân xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, Ủy ban nhân dân xã Hàm Ninh và Trường Trung học cơ sở Võ Ninh, huyện Quảng Ninh xác nhận; ủng hộ vật chất phòng chống dịch bệnh Covid 19 được Ủy ban Mặt trận phường B, thành phố H xác nhận;

Tất cả các bị cáo đều có xác nhận của chính quyền địa phương nơi mình đang sinh sống xác nhận về hoàn cảnh gia đình khó khăn, các bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng bố mẹ già yếu.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà Hội đồng xét xử quyết định áp dụng trong quá trình xem xét trách nhiệm hình sự đối với mỗi bị cáo.

Căn cứ vào tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo như phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt mức hình phạt tương xứng đối với mỗi bị cáo, vừa thể hiện tính nghiêm minh, vừa thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhằm mục đích giáo dục, răn đe, giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội và nhằm đảm bảo mục đích phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có bị cáo Trần Văn Thiên tại thời điểm phạm tội không có tiền án, tiền sự, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và có số tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 nhiều nhất trong số các bị cáo trong cùng vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm cho bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà căn cứ Điều 35 của Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H là đủ sức răn đe đối với bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Phan Thanh Q, Cao Viết C, Trần Ngọc B, Nguyễn Tấn C và Ngô Mạnh Q là những người không có tiền án, tiền sự. Ngoài trừ việc bị cáo Phạm Anh Đ là người đã từng bị kết án nhưng đã được xóa án tích; các bị cáo Phan Thanh Q và Nguyễn Tấn C đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng được coi là chưa bị xử lý kỷ luật tính đến ngày phạm tội, còn

lại các bị cáo là những người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Trong vụ án này như đã phân tích ở phần tính chất, vai trò của từng bị cáo cho thấy các bị cáo đều là những đồng phạm giản đơn, không có bị cáo nào giữ vai trò chính hay là chủ mưu, cầm đầu trong vụ án, các bị cáo đều có từ hai tình tiết giảm nhẹ trở lên trong đó có một tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú rõ ràng. Theo đó, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có đủ điều kiện để xem xét cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị Quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về án treo, từ đó không buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà ấn định thời gian thử thách tối đa đối với các bị cáo cũng đủ để giáo dục, răn đe các bị cáo và tạo điều kiện cho các bị cáo vừa cải tạo, giáo dục, vừa gánh vác trọng trách của một lao động chính trong gia đình như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H là phù hợp. Mặt khác, cũng cần xem xét áp dụng thêm đối với các bị cáo hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự là phù hợp với tính chất của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

[4]. Các vấn đề khác liên quan đến vụ án

- Quán cà phê Orchids - nơi các bị cáo cùng tham gia đánh bạc thuộc quyền quản lý, sở hữu của gia đình bị cáo Nguyễn Huy Đ, là cơ sở kinh doanh của gia đình bị cáo. Tuy nhiên, Nguyễn Huy Đ không được hưởng lợi vật chất từ việc đánh bạc của các bị cáo, cũng không có căn cứ xác định Nguyễn Huy Đ đã có sự chuẩn bị về công cụ, phương tiện hay tạo các điều kiện thuận lợi khác phục vụ riêng cho việc đánh bạc của các bị cáo nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Huy Đ về tội “Tổ chức đánh bạc”

- Đối với xe ô tô nhãn hiệu Daewoo Lacetti màu đen, BKS 73A-001.10, số máy 224265KA, số khung 072002 mà bị cáo Trần Bảo Ngọc sử dụng để đến địa điểm tham gia đánh bạc là tài sản của ông Nguyễn Lương Nam (bố vợ của bị cáo) nhưng ông Nam hoàn toàn không biết bị cáo sử dụng tài sản của mình để làm phương tiện đi đánh bạc nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với người này.

- Vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã xác định đúng chủ sở hữu của tài sản, xét các vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên đã quyết định xử lý trả lại tài sản cho chủ sở hữu, cụ thể: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn C 3.030.000 đồng; trả lại cho bị cáo Ngô Mạnh Q 46.000 đồng; trả lại cho bị cáo Phạm Anh Đ 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla màu bạc, BKS 73A- 057.84, số máy 2ZRX571213, số khung 9HE9G7508567; trả lại cho bị cáo Trần Ngọc B 01 xe ô tô nhãn hiệu Daewoo

Lacetti màu đen, BKS 73A-001.10, số máy 224265KA, số khung 072002; trả lại cho bị cáo Ngô Mạnh Q 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda3 màu xanh, BKS 73A-137.43, số máy P520579768, số khung 4AA6KM010872. Xét việc xử lý vật chứng trong giai đoạn điều tra như trên là đúng quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng là 02 bộ bài tú lơ khơ các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 51.482.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội và thu lợi bất chính nên căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Nguyễn Tấn C, Phan Thanh Q, Trần Văn Thiên, Cao Viết C, Trần Ngọc B và Ngô Mạnh Q phạm tội “Đánh bạc”.

#### **2. Về hình phạt**

##### **2.1. Hình phạt chính**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo: Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Phan Thanh Q, Cao Viết C, Trần Ngọc B, Ngô Mạnh Q mỗi bị cáo 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Tấn C 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; các điểm s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt tiền bị cáo Trần Văn Thiên số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Giao các bị cáo: Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ và Phan Thanh Q về cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; giao các bị cáo: Cao Viết C và Ngô Mạnh Q về cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; giao bị cáo: Trần Ngọc B về cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; giao bị cáo:

Nguyễn Tấn C về cho Ủy ban nhân dân xã Lương Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

## 2.2. Hình phạt bổ sung

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung các bị cáo: Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Phan Thanh Q, Cao Viết C, Trần Ngọc B, Ngô Mạnh Q, Nguyễn Tấn C mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

## 3. Về xử lý vật chứng vụ án.

Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 51.482.000 đồng (Năm mươi một triệu, bốn trăm tám mươi hai ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001183 ngày 24/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ;

*(Tình trạng vật chứng trên thể hiện theo Biên bản về việc giao nhận hồ sơ vật chứng ngày 24/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).*

## 4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo: Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Nguyễn Tấn C, Phan Thanh Q, Trần Văn Thiên, Cao Viết C, Trần Ngọc B và Ngô Mạnh Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

## 5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo Nguyễn Huy Đ, Phạm Anh Đ, Nguyễn Tấn C, Phan Thanh Q, Trần Văn Thiên, Cao Viết C, Trần Ngọc B và Ngô Mạnh Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích về quy chế án treo cho các bị cáo)

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND, Công an thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Thi hành án phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Thị Mỹ Hạnh**